TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2025/DS-ST
Ngày: 19/02/2025.
V/v tranh chấp ***"Hợp đồng góp hụi, hợp đồng vay"***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Trần Xuân Văn.**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Phước Tường**.
Ông Phạm Trung Thành.
Thư ký phiên tòa: **Ông Bùi Quốc Hiển**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 684/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc tranh hợp đồng góp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXX-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Trần Thanh H**; sinh năm 1982.
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.
Đại diện theo ủy quyền cho Anh H: **Anh Hồ Tấn X**, sinh năm 1994.
Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh H.
Bị đơn: **Ông Hồ Văn L,** sinh năm 1968.
Anh Hồ Chí T; sinh năm: 2000.
Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.
(Anh X, Ông L có mặt, Anh T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Anh Hồ Tấn X là đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn trình bày: Khoản năm 2015, Anh H có tham gia chơi hụi do Ông L, bà Cân làm đầu thảo. Năm 2021, bà Cân chết, Ông L tiếp tục làm đầu thảo các dây hụi và tiếp tục góp hụi. Đến năm 2023, Ông L tuyên bố bể hụi và ngưng góp hụi cho đến nay. Sau khi đối chiếu lại danh sách hụi, Ông L có lập 01 biên nhận thừa nhận còn nợ Anh H số tiền hụi là 135.000.000 đồng. Ngoài ra Ông L còn mượn riêng của Anh H số tiền 12.500.000 đồng. Tổng cộng tiền hụi và tiền vay Ông L còn nợ ông Hùng là 147.500.000 đồng. Nay Anh H khởi kiện yêu cầu Ông L, Anh T liên đới trả cho anh số tiền nợ trên. Yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 26/11/2024 cho đến khi xét xử vụ án.

Tại tờ tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Ông Hồ Văn L trình bày: Ông thừa nhận còn nợ Anh H số tiền 147.500.000 đồng, ông đồng ý trả

nhưng hiện tại do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng trả 01 lần nên xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, Anh X giữ nguyên yêu cầu buộc Ông L, Anh T liên đới trả cho ông Hùng số tiền 147.500.000 đồng, rút lại yêu cầu tính lãi suất. Ông L thừa nhận nợ nhưng xin trả dần theo khả năng. Anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa Anh Trần Thanh H và Ông Hồ Văn L, Anh Hồ Chí T là quan hệ tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền cho Anh H có thay đổi so với yêu cầu khởi kiện ban đầu. Cụ thể nguyên đơn rút lại yêu cầu tính lãi suất. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên cơ sở tự nguyện, nội dung xin thay đổi nằm trong yêu cầu khởi kiện ban đầu, có lợi cho bị đơn, phù hợp với quy định tại Điều 244 bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Anh H: Trong quá trình giải quyết vụ án, hai bên đã thống nhất về việc có giao dịch chơi hụi và vay mượn tiền với nhau. Ông L thừa nhận còn nợ Anh H số tiền 147.500.000 đồng và đồng ý trả. Như vậy có đủ cơ sở xác định giao dịch hụi, vay giữa hai bên là có thật, nên yêu cầu khởi kiện của Anh H là có cơ sở chấp nhận.

Xét việc nguyên đơn yêu cầu Ông L, Anh T liên đới trả số tiền còn nợ: Tại phiên tòa, nguyên đơn chỉ cung cấp được biên nhận nợ do Ông L viết và ký tên, ngoài ra không có chứng cứ nào chứng minh số tiền trong biên nhận Ông L viết có liên quan đến bà Cân vì vậy việc nguyên đơn cho rằng Anh T là hàng thừa kế thứ nhất phải có nghĩa vụ trả số tiền trên là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét việc Ông L xin trả dần số tiền còn nợ: Việc Ông L nợ Anh H số tiền trên trong thời gian dài. Anh H đã nhiều lần yêu cầu trả nhưng bị đơn không thực hiện. Như vậy chứng tỏ Ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền cho Anh H không đồng ý với cách trả của Ông L. Bản thân Ông L không chứng minh được hoàn cảnh kinh tế hiện tại của mình đang gặp khó khăn nên yêu cầu xin trả dần là không có cơ sở xem xét.

[4] Về án phí: Ông Hồ Văn L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 26, các Điều 147, 244, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, 471, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của chính phủ quy định về Họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Trần Thanh H. Buộc Ông Hồ Văn L trả cho Anh H số tiền 147.500.000 đồng.

Kể từ ngày Anh Trần Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Hồ Văn L chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Về án phí: Ông Hồ Văn L phải chịu 7.375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Anh Trần Thanh H 3.871.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016278 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3/ Anh Trần Thanh H, Ông Hồ Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Anh Hồ Chí T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Trần Xuân Văn

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu AV.HS.